

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2020.
Ha Noi, July 20th, 2020.

QUYẾT ĐỊNH
DECISION

Số: 03/Y2020/QĐ-Vietkim
Number: 03/Y2020/QĐ-Vietkim

Vv: Ban hành 04 Biểu phí dịch vụ pháp lý của Việt Kim
About: Issued 04 schedules of Non-Legal Services of Vietkim

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT KIM
MANAGER
VIETKIM LAW COMPANY LIMITED

- Căn cứ Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Luật Việt Kim
- Căn cứ tính chất nội dung của các dịch vụ pháp lý
- Xét tình hình thực tế của Công ty
- Pursuant to the Law of Lawyer and guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Vietkim Law Firm;
- Based on the essence of the content of legal services;
- Considering the actual situation of the Company.

QUYẾT ĐỊNH:
DECISION:

Điều 1: Ban hành các Biểu phí Dịch vụ pháp lý của Việt Kim

Article 1: Issuance of Vietkim's Legal Services Fee Schedules

1. Biểu phí dịch vụ pháp lý:
1. Schedules of Non-Legal:

Nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch và đảm bảo quyền lợi khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ, đồng thời đảm bảo cho Việt Kim có điều kiện tốt nhất để tăng cường chất lượng dịch vụ cung cấp, Công ty Luật Việt Kim chính thức ban hành công khai các Biểu phí dịch vụ pháp lý áp dụng cho Khách hàng sử dụng dịch vụ pháp lý tại Việt Kim, bao gồm như sau:

- 1. Biểu phí Tư vấn pháp lý theo giờ - Phụ lục 1
- 2. Biểu phí Tư vấn soạn thảo văn bản - Phụ lục 2
- 3. Biểu phí Luật sư Tranh tụng - Phụ lục 3
- 4. Biểu phí Đại diện ngoài tổ tụng - Phụ lục 4

In order to ensure publicity, transparency and ensure the interests of customers in the process of using the service, and at the same time to ensure that Vietkim has the best conditions to enhance the quality of services provided, Vietkim Law Firm officially publicizes the Legal Service Fee Schedules applicable to clients using legal services at Vietkim, including the following:



- 1. Hourly Legal Advice Fee Schedules – Appendix 1
 - 2. Fee Schedules for Drafting Consultancy – Appendix 2
 - 3. Litigation Lawyer Fee Schedules – Appendix 3
 - 4. Out-of-court representation Fee Schedules – Appendix 4
2. Miễn, giảm phí tư vấn:
2. Exemption and reduction of consulting fees:
- Trước khi tư vấn, Luật sư và khách hàng có quyền đàm phán lại phí tư vấn, nhưng không thấp hơn biểu phí dịch vụ. Việc giảm phí nếu có, sẽ do Luật sư trực tiếp giảm thù lao cá nhân trong gói dịch vụ cung cấp, nhưng không dưới 50% biểu phí đã ban hành;
 - Before consulting, the lawyer and the client have the right to renegotiate the consulting fee, but not lower than the service fee schedule. The fee reduction, if any, will be directly reduced by the lawyer in the service package provided, but not less than 50% of the issued fee schedule;
 - Sau khi tư vấn, trong trường hợp đặc biệt, Luật sư, chuyên viên trực tiếp cung cấp dịch vụ có quyền điều chỉnh giảm phí tư vấn tối đa không quá 50% mức phí trong biểu phí tư vấn. Mức giảm này sẽ được trừ vào thù lao cá nhân của Luật sư, chuyên viên.
 - After consulting, in special cases, lawyers and specialists directly providing services have the right to adjust and reduce non-consulting up to 50% of the fee in the consulting fee schedule. This reduction will be deducted from the personal remuneration of lawyers and specialists.
3. Hợp đồng và xuất hoá đơn:
3. Contract and invoice:
- Khách hàng khi đã sử dụng dịch vụ có trách nhiệm hiểu rõ biểu phí và tuân thủ nghĩa vụ trả phí Luật sư theo đúng các nội dung tại Biểu phí và Quyết định này.
 - When using the service, the client is responsible for understanding the fee schedule and complying with the obligation to pay the lawyer's fee in accordance with the contents of the Fee Schedule and this Decision.
 - Các nội dung trao đổi qua văn bản điện tử (như email, tin nhắn sms, zalo, vibe, messenger....) xác nhận việc sử dụng dịch vụ được coi là việc chấp thuận hợp đồng, với mức phí theo Biểu phí của Việt Kim, các nội dung của Hợp đồng được giải thích theo quy định tại Văn bản này, tại Quy chế cung cấp và sử dụng dịch vụ pháp lý của Việt Kim và quy định của pháp luật.
 - The content exchanged via electronic text (such as email, sms, zalo, vib, messenger....) confirming the use of the service is approved by the contract, with the fee according to the Schedule fees of Viet Kim, the contents of the Contract are explained in accordance with the provisions of this Document, the Regulation on provision and use of legal services of Viet Kim and the provisions of law.
 - Trường hợp Khách hàng có yêu cầu, Một Hợp đồng dịch vụ (theo mẫu Việt Kim ban hành) sẽ được gửi kèm với Hoá đơn VAT sau khi Khách thanh toán đầy đủ Phí dịch vụ và thuế VAT kèm theo.
 - In case of Customer's request, a Service Contract (according to the form issued by Viet Kim) will be attached with the VAT Invoice after the Customer has fully paid the Service Fee and attached VAT.

Điều 2: Các Biểu phí dịch vụ tại Điều 1 nêu trên được áp dụng kể từ ngày 30/7/2020, thay cho toàn bộ các biểu phí trước đây đã ban hành.

Biểu phí được niêm yết công khai tại Trụ sở công ty, các chi nhánh, văn phòng giao dịch, và đăng tải trên website chính thức của công ty vietkimlaw.com.

Tất cả các Khách hàng của Việt Kim có quyền và nghĩa vụ đọc, hiểu và chấp nhận với các Biểu phí nêu trên khi sử dụng dịch vụ pháp lý của Việt Kim.

Article 2: The service fee schedules in Article 1 above are applied from July 30, 2020, replacing all previously issued fee schedules.

The fee schedule is publicly listed at the Company's Headquarters, branches, transaction offices, and posted Download on the official website of the company vietkimlaw.com.

All Viet Kim Customers have the right and obligation to read, understand and accept the Schedules fees mentioned above when using legal services of Viet Kim.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Tất cả các Luật sư, nhân sự tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng giao dịch và các phòng ban, cán bộ, nhân viên và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Article 3: The Decision takes effect from the date of signing. All Lawyers, personnel at the head office, branch branches, transaction offices and departments, officers, employees and related individuals are responsible for the implementation of this Decision.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như Điều 3;
- As Article 3;
- Khách hàng sử dụng dịch vụ của Việt Kim;
- Customers using Vietkim's services;
- Lưu Công ty và niêm yết trụ sở, văn phòng, website.
- Save the Company and lead the head office, office, website.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY
DIRECTOR OF COMPANY**

(ký tên, đóng dấu)
(signature, seal)



GIÁM ĐỐC
Luật sư. Đỗ Hữu Đình



PHỤ LỤC 1 : BIỂU PHÍ TƯ VẤN PHÁP LÝ THEO GIỜ

(Addendum 1: The fee of consultations on hour)

(Áp dụng từ ngày 30/7/2020 – kèm theo Quyết định 03/Y2020/QĐ-GĐ-Vietkim ngày 20/7/2020)
(Applicable from July 30, 2020 – together with Decision 03/Y2020/QD-GD-Vietkim dated July 20, 2020)

Stt (No)	Lĩnh vực tư vấn (Consulting field)	Người tư vấn (Consultants)	Phí tư vấn (Fee) (VNĐ/1giờ) (VND/1 hour)
1.	Lĩnh vực cơ bản: (Basic field) Thủ tục Doanh nghiệp, đầu tư, hôn nhân gia đình, tố tụng, hình sự, tố tụng dân sự thừa kế cơ bản <i>(Formality about Business, Investment, Marriage and Family, Criminal Procedure, Civil Procedure, Inherit basically)</i>	Chuyên viên pháp lý <i>(Legal expert)</i>	500.000
		Luật sư Sơ cấp (cấp 1) <i>(Primary Lawyer)</i> (kinh nghiệm dưới 03 năm) <i>(under 03 years experiences)</i>	1.000.000
		Luật sư Trung cấp (cấp 2) <i>(Intermediate Lawyer)</i> (kinh nghiệm dưới 03 – dưới 06 năm) <i>(03 – under 06 years experiences)</i>	2.000.000
		Luật sư Cao cấp (cấp 3) <i>(Senior Lawyer)</i> (kinh nghiệm 06 – 10 năm) <i>(06 – 10 years experiences)</i>	3.000.000
		Luật sư đặc biệt: trên 10 năm kinh nghiệm hoặc Ls có tên trong danh sách Công ty ban hành tại từng thời điểm <i>(High-class Lawyer: over 10 years experience or Lawyer whose name published on the Website at that time).</i>	5.000.000
2.	Lĩnh vực chuyên sâu: (Expertise field) Đất đai, Tài chính, ngân hàng, quản trị nội bộ, án tố tụng đặc biệt (án Kinh tế, án Chính trị chức vụ)... <i>(Land, Economy, Banking, Admitrations internal, specially procedure (Economy, politics),...</i>	Chuyên viên pháp lý <i>(Legal expert)</i>	1.000.000
		Luật sư Sơ cấp (cấp 1) <i>(Primary Lawyer)</i> (kinh nghiệm dưới 03 năm) <i>(under 03 years experiences)</i>	2.000.000
		Luật sư Trung cấp (cấp 2) <i>(Intermediate Lawyer)</i> (kinh nghiệm 03 – dưới 06 năm)	3.000.000

		<i>(03 – under 06 years experiences)</i>	
		Luật sư Cao cấp (cấp 3) <i>(Senior Lawyer)</i> (kinh nghiệm 06 – 10 năm) <i>(06 – 10 years experiences)</i>	5.000.000
		Luật sư đặc biệt: trên 10 năm kinh nghiệm hoặc Ls có tên trong danh sách Công ty ban hành tại từng thời điểm <i>(High-class Lawyer: over 10 years experience or Lawyer whose name published on the Website at that time).</i>	8.000.000
<i>Phí dịch vụ chưa bao gồm 10% Thuế VAT</i> <i>(This fee do not include 10% VAT tax)</i>			



PHỤ LỤC 2: BIỂU PHÍ TƯ VẤN SOẠN THẢO VĂN BẢN

(Addendum 2: Fee schedule for drafting consultancy)

(Áp dụng từ ngày 30/7/2020 – kèm theo Quyết định 03/Y2020/QĐ-Vietkim ngày 20/7/2020)
(Applicable from July 30, 2020 – attached to Decision 03/Y2020/QĐ-Vietkim dated July 20, 2020)

Stt (No)	Dịch vụ (Name of Service)	Thời hạn (tối thiểu) (Duration (minimum))	Phí tối thiểu (Minimum fee)
I	PHÍ SOẠN THẢO VĂN BẢN, HỢP ĐỒNG (DOCUMENTS AND CONTRACT WRITTEN FEES)		
1.	Soạn thảo văn bản phổ biến: hợp đồng phổ biến, di chúc, văn bản pháp lý/ văn bản thực tế thông thường (Drafting of common documents: common contracts, wills, legal documents/general factual documents)	05 ngày (05 days)	1.000.000đ/1 trang A4 Tối thiểu 3.000.000đ/1VB 1,000,000 VND/1 page Minimum VND 3,000,000 / 1 file
2.	Soạn thảo văn bản chuyên sâu: hợp đồng chuyên ngành, văn bản lĩnh vực đất đai, tài chính, chuyên ngành khác (Drafting in-depth documents: specialized contracts, in the field of land, finance, other specialties)	07 ngày (07 days)	3.000.000đ/1 trang A4 Tối thiểu 6.000.000đ/1VB 3,000,000 VND/1 page Minimum VND 6,000,000 / 1 file
3.	Trường hợp Khách hàng yêu cầu làm nhanh hơn thời hạn tối thiểu (In case the Customer requests to do it faster than the minimum time limit)	.?.	Phí phát sinh tối thiểu 2.000.000 đ (Minimum incidental fee VND 2,000,000)
II	PHÍ RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH VĂN BẢN, HỢP ĐỒNG (REVIEW HỢP ĐỒNG) (CHARGES FOR REVIEWING AND ADJUSTING DOCUMENTS AND CONTRACT (CONTRACT REVIEW))		
1.	Phí rà soát, điều chỉnh Hợp đồng, văn bản (Fees for reviewing, adjusting contracts and documents)	05 ngày (05 days)	½ Phí soạn thảo (½ Drafting fee)
2.	Trường hợp số điều khoản sửa chữa nhiều hơn ½ số điều khoản trong Hợp đồng/Văn bản (In case the number of repair terms is more than of the terms in the Contract/Document)	07 ngày (07 days)	Bằng phí soạn thảo (By drafting fee)
3.	Trường hợp Khách hàng yêu cầu làm nhanh hơn thời hạn tối thiểu (In case the Customer requests to do it faster than the minimum time limit)	.?.	Phí phát sinh tối thiểu 2.000.000 đ (Minimum incidental fee VND 2,000,000)
III	PHÍ LÀM CHỨNG. LƯU TRỮ, SAO LỤC		

(WITNESS FEE, STORAGE, COPY)			
4.	Làm chứng văn bản, giao dịch (tại Trụ sở) <i>(Witness documents, transactions (at Headquarters))</i>	01 ngày <i>(01 day)</i>	2.000.000đ/văn bản dưới 05 trang A4, + 200.000đ/1 trang A4 tiếp theo <i>(2,000,000 VND/document under 05 pages, + 200,000 VND/1 for the next page)</i>
5.	Lưu giữ văn bản (02 năm) <i>(Document retention (2 years))</i>	./.	500.000 đ/1VB dưới 5 trang + 100.000đ/1 trang tiếp theo <i>(500,000 VND / 1 text under 5 pages + 100,000 VND / 1 for the next page)</i>
6.	Trích sao lục văn bản đã lưu trữ (chưa bao gồm phí photo copy) <i>(Extract copy of archived text (photocopy fee not included))</i>	02 ngày <i>(02 days)</i>	500.000đ/1 lần cho VB dưới 5 trang + 50.000đ/1 trang tiếp theo <i>(500,000 VND / 1 time for documents under 5 pages + 50,000 VND / 1 for the next page)</i>
IV	PHỤ PHÍ PHÁT SINH – tư vấn, làm chứng ngoài trụ sở (SUPPLEMENTARY FEES – consulting, witnessing outside the office)		
1.	Công tác phí (tư vấn, làm chứng) trong nội thành Hà Nội/cách VP Vietkim dưới 10km <i>(Business trip (consulting, witnessing) in the inner city of Hanoi / less than 10 km from Vietkim's office)</i>		1.000.000đ/1 ngày/Ls 500.000đ/1 ngày/chuyên viên <i>(1,000,000 VND/1 day/Attorney 500,000 VND / 1 day / expert)</i>
2.	Công tác phí ngoại thành Hà Nội/cách VP Vietkim trên 10km <i>(Business trip outside of Hanoi / more than 10 km from Vietkim's office)</i>		1.500.000đ/1 ngày/Ls 750.000đ/1 ngày/chuyên viên <i>(1,500,000 VND/day/lawyer 750,000 VND / 1 day / expert)</i>
3.	Công tác phí ngoài TP Hà Nội (các tỉnh thành khác) <i>(Business trip outside Hanoi city (other provinces))</i>		3.000.000đ/1 ngày/Ls 1.500.000đ/1 ngày/chuyên viên <i>(3,000,000 VND/1 day/Attorney 1,500,000 VND/1 day/expert)</i>
4.	Chi phí ăn ở, đi lại ngoài nội thành Hà Nội <i>(Cost of accommodation, travel outside the inner city of Hanoi)</i>		KH tự sắp xếp hoặc thanh toán theo thực tế đảm bảo hợp lý không dưới mức trung bình trên thị trường. <i>(Customers arrange or pay according to the fact that it is reasonable and not below the average in the market.)</i>
Phí dịch vụ chưa bao gồm Thuế VAT (Service fee does not include VAT tax)			

PHỤ LỤC 3 – BIỂU PHÍ LUẬT SƯ TRANH TỤNG

(Addendum 3: The fee of litigious)

(Áp dụng từ ngày 30/7/2020 – kèm theo Quyết định 03/Y2020/QĐ-GĐ-Vietkim ngày 20/7/2020)
(Being applied since 30th July, 2020 – with Decision 03/Y2020/QĐ-Vietkim in 20th July, 2020)

Stt (No)	Tên dịch vụ (Name of Service)	Chi tiết (Details)	Thù lao luật sư (VNĐ) (The remuneration of attorney)
4.	Tham gia giải quyết tranh chấp và/hoặc tham gia tố tụng Sơ thẩm đối với các vụ án đặc biệt (Có thể ra Tòa hoặc không ra tòa) <i>Participating in dispute resolution and/or participating in First-instance proceedings for the special cases</i> (Can be at the court or not)	- Tranh chấp đất đai, kinh tế; <i>(Dispute about: land, economic)</i> - Kiện Hành chính; <i>(Sue about administrative)</i> - Các vụ án Hình sự tội phạm về chức vụ, tội phạm kinh tế, các tội đặc biệt nghiêm trọng <i>(Criminal cases, crimes related to position, economic crimes, especially serious crimes)</i>	100.000.000đ/1 vụ việc (không bao gồm chi phí đi lại, ở ngoài phạm vi thành phố Hà Nội) (100,000,000 VND/1 case <i>(excluding travel expenses, outside of Hanoi city)</i>)
5.	Tham giải quyết tranh chấp và/hoặc tham gia tố tụng Sơ thẩm đối với các vụ án khác (có thể ra Tòa hoặc không ra tòa) <i>Participating in dispute resolution and/or participating in First-instance proceedings for other cases</i> (Can be at the court or not)	Thừa kế, hôn nhân gia đình.... <i>(Inheritance, Marital Act....)</i>	50.000.000đ/1 vụ việc (không bao gồm chi phí đi lại, ở ngoài phạm vi thành phố Hà Nội) (50,000,000 VND/1 case <i>(excluding travel expenses, outside of Hanoi city)</i>)
6.	Phí phúc thẩm tối thiểu (Khi đã tham gia sơ thẩm) <i>(Minimum Appellate Fee (When participating in Magistrates' court)</i>		Bằng 50% phí sơ thẩm (Equal to 50% of the first instance fee)
7.	Phí phúc thẩm tối thiểu (khi không tham gia sơ thẩm)		Bằng phí sơ thẩm

	<i>Minimum appellate fee (when not participating in first instance)</i>		<i>(Equal the first instance fee)</i>
8.	Phí đọc Hồ sơ (chỉ áp dụng khi Khách hàng không ký hợp đồng) <i>Fee for reading file (applicable only when Customer does not sign contract)</i>		10.000.000đ/Hs dưới 100 trang + 1.000.000đ/10 trang HS tiếp theo (10.000.000 VND/ file under 100 pages + 1.000.000 VND/10 pages next)
<i>Phí dịch vụ chưa bao gồm 10% Thuế VAT</i> <i>(The service's fee do not include 10% VAT tax)</i>			



Phụ lục 4 – BIỂU PHÍ ĐẠI DIỆN NGOÀI TÓ TỤNG

(Addendum 4: The fee of out - of - court representing)

(Áp dụng từ ngày 30/7/2020 – kèm theo Quyết định 03/Y2020/QĐ-GĐ-Vietkim ngày 20/7/2020)
(Applicable from July 30, 2020 – together with Decision 03/Y2020/QĐ-GD-Vietkim dated July 20, 2020)



Stt (No)	Nội dung công việc (The content)	Phí dịch vụ tối thiểu (VNĐ) (The minimum fee VNĐ)
I	THÙ LAO LUẬT SƯ ĐẠI DIỆN (The remuneration of attorney)	
1.	Đại diện thực hiện thủ tục giấy tờ Hành chính (Representative to carry out administrative procedures)	Theo biểu phí dịch vụ riêng (Following service's fee schedule)
2.	Đại diện tham gia đàm phán, ký kết văn bản, hợp đồng, đàm phán giải quyết tranh chấp (Chưa bao gồm phí tư vấn soạn thảo văn bản) (Representative to join negotiations, signing, contracts, indentures, solving disputations) (Do not include the fee of consulting)	10.000.000 VNĐ/1 buổi dưới 4h làm việc (10.000.000 VNĐ/1 day under 4 working-hour) + 2,0 triệu /1h tiếp theo (2,0 millions /1 hour continuing) + 50% phí khi ngoài giờ Hành chính (50% fee out of administrative hours)
3.	Đại diện làm việc, tham gia đối thoại cơ quan Hành chính Nhà nước Chưa bao gồm phí đọc HS và tư vấn phương án (Representatives come to work, participate in dialogues with state administrative agencies Fees for reading documents and consulting plans are not included)	8.000.000 VNĐ/1 buổi dưới 4h làm việc (8.000.000 VNĐ/1 day under 4 working-hour) + 2,0triệu/1h tiếp theo (2,0 millions/1 hour continuing) + 50% phí khi ngoài giờ Hành chính (50% fee out of administrative hours)
4.	Luật sư tư vấn đi cùng hỗ trợ Khách hàng trong các sự vụ phát sinh (nhằm xử lý tình huống cơ bản, không cần đọc trước hồ sơ) Không bao gồm các việc tính phí tư vấn theo giờ hoặc phí soạn thảo văn bản (Counseling lawyers accompany and support the Client in arising cases (to handle the basic situation, no need to read the documents in advance)	4.000.000 VNĐ/1 buổi dưới 4h làm việc (4.000.000 VNĐ/1 working – hour) + 1 triệu/1h tiếp theo (1 million/1 hour continuing) + 50% phí khi ngoài giờ Hành chính (50% fee out of administrative hours)



	<i>Does not include hourly consulting fees or drafting fees)</i>	
II	PHỤ PHÍ PHÁT SINH (SUPPLEMENTARY CHARGES)	
1.	Công tác phí ngoài thành Hà Nội <i>(Working expenses outside of Hanoi city)</i>	1.500.000đ/1 ngày/Ls <i>(1.500.000đ/1 day/ Lawyer)</i> 750.000đ/1 ngày/chuyên viên <i>(750.000đ/1 day/legal expert)</i>
2.	Công tác phí ngoài TP Hà Nội <i>(Working expenses outside of Hanoi city)</i>	3.000.000đ/1 ngày/Ls <i>(3.000.000đ/1 day/Lawyer)</i> 1.500.000đ/1 ngày/chuyên viên <i>(1.500.000đ/1 day/legal expert)</i>
3.	Chi phí ăn ở, đi lại ngoài nội thành Hà Nội <i>(Cost of accommodation, travel outside the inner city of Hanoi)</i>	KH tự sắp xếp hoặc thanh toán theo thực tế đảm bảo hợp lý không dưới mức trung bình trên thị trường. <i>(Customers arrange or pay according to the fact that it is reasonably guaranteed not to be below the average in the market)</i>

